

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 266/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1988**

**Chị Đỗ Thu T, sinh năm 1993.**

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Số 123 Cổ Nhuế, TDP Đồng 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 131 ngày 12/12/2014 của UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản thỏa thuận về ly hôn và nuôi con ngày 28 tháng 5 năm 2019:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh H kết hôn với chị T năm 2014 trên cơ sở có tình hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Tp Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh chị đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Khánh Ngọc sinh ngày 23/6/2017. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị T nuôi con, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 7/2019 đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

*Về tài sản chung và vay nợ:* Anh chị không có.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Đức H và chị Đỗ Thu T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Khánh Ngọc sinh ngày 23/6/2017. Khi ly hôn, chị T nuôi con, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng kể từ tháng 7/2019 đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh H được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản chung và vay nợ:* Anh chị không có

*Về án phí:* Anh H và chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con. Anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/02825 ngày 28/5/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ.

**2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2
- Các đương sự; - Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thùy Chi**